

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày: 20 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Minh Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị T Xuân và ông Nguyễn Hữu Trục

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Trương Công Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 301/2019/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Duy Th, sinh ngày 24 tháng 02 năm 1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 12/5 N, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy Tâm, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Diễm Thúy, sinh năm 1972; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2019 cho đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Hữu Bảo T, sinh ngày 31 tháng 12 năm 1999 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Xóm A, thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Tú, sinh năm 1967 và bà Bùi Thị Cẩm Nhung, sinh năm 1978; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/9/2019 cho đến nay. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Hồ Công L, sinh năm 1974; địa chỉ: 18/87 N, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Nguyễn Thị Th, sinh năm 1991; địa chỉ: 11 N, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Lê Khả Tr, sinh năm 2005; địa chỉ: 23 N, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của Lê Khả Tr: Lê Viết N, sinh năm 1976 và chị Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: 23 N, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông N có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T là bạn bè cùng nghiện ma túy, ngày 14/7/2019, Th và T bàn bạc cùng nhau góp tiền để mua ma túy sử dụng chung. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Trần Duy Th đến trước quán Bar Vegas đường Bà Triệu, phường Phú Hội, thành phố H gặp và mua của một đối tượng không rõ họ tên địa chỉ 01 (một) hộp ma túy dạng khay và 10 viên thuốc dạng kẹo với giá 7.500.000 đồng, trong đó của Th là 4.500.000 đồng, của T đã góp là 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th mang về phòng trọ chia nhỏ và cùng T sử dụng 01 viên thuốc dạng kẹo và một ít ma túy dạng khay. Khi Lê Khả Tr đến chơi, thì Th có cho Tr ma túy dạng khay để sử dụng. Số ma túy còn lại, Th cất giữ để cùng T sử dụng dần.

Vào lúc 14 giờ 00 ngày 17/09/2019 tại phòng số 03, tầng 2, nhà số 19 kiệt 87 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế bắt quả tang Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an thu giữ tại đầu giường ngủ của Th một hộp nhựa bên trong có 05 gói ni lông (một gói có viên đỏ, bốn gói có viên xanh) đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng, 02 cục tinh thể rắn màu trắng trong và một túi ni lông màu trắng, viên đỏ chứa 09 viên nén (bốn viên có màu vàng, năm viên có màu xanh) theo Th và T khai nhận tất cả là ma túy tổng hợp. Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế còn thu giữ của Trần Duy Th: 01 điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng số IMEI: 353045097256745, vỏ máy bị bể ở hai góc, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen, IMEI1: 353686089047525; IMEI2: 353686089047533, đã qua sử dụng và 3.200.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Hữu Bảo T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng, số IMEI: 355373084394255 và 3.700.000 đồng

Tại kết luận giám định số 479/GĐ ngày 19/09/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giám định ma túy thu giữ của Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T khi bắt quả tang đã kết luận như sau:

1. Mẫu tinh thể rắn màu trắng được đựng trong 01 túi ni lông màu trắng có viên đỏ có khối lượng là 2,1428g là ma túy, loại Ketamine.
2. Mẫu tinh thể rắn màu trắng được đựng trong 04 túi ni lông màu trắng có viên xanh có tổng khối lượng là 1,7887g là ma túy, loại Ketamine.
3. 02 cục tinh thể rắn màu trắng có tổng khối lượng là 1,2646g là ma túy, loại Ketamine.

4. 04 viên nén màu vàng và 05 viên nén màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng lần lượt là 1,5377g và 1,9241g đều có chứa thành phần nghi là chất ma túy. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế không đủ phương tiện, chất chuẩn để xác định thành phần nghi là chất ma túy có phải là ma túy hay không.

Hoàn lại đối tượng giám định và được niêm phong theo quy định: 1,9428g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,5887g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,0646g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 0,7377g bột được nghiền từ 04 viên nén màu vàng; 1,1241g (Một phễu một hai bốn một gam) bột được nghiền từ 05 viên nén màu xanh; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

Tại kết luận giám định số 1073/C09C(Đ4) ngày 05/11/2019 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã giám định và kết luận phần còn lại của 05 viên nén màu xanh và phần còn lại của 04 viên nén màu vàng như sau: Phần còn lại của 05 viên nén màu xanh và của 04 viên nén màu vàng gửi giám định đều không có chất ma túy hoặc tiền chất sử dụng để sản xuất trái phép chất ma túy.

Hoàn lại đối tượng giám định và được niêm phong theo quy định gồm:

+ 0,8940g phần còn lại của 05 viên nén màu xanh; 0,4942g phần còn lại của 04 viên nén màu vàng; toàn bộ vỏ bao gói.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen, có vỏ máy bị bể ở hai góc, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng và số tiền 6.900.000 đồng đồng thu giữ khi bắt quả tang qua điều tra, xác minh không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định xử lý vật chứng số 254 ngày 10/12/2019 trả lại cho Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục niêm phong và tạm giữ các vật chứng gồm:

+ 1,9428g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,5887g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,0646g mẫu tinh thể rắn màu trắng;

+ 0,8940g phần còn lại của 05 viên nén màu xanh; 0,4942g phần còn lại của 04 viên nén màu vàng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen IMEI1: 353686089047525; IMEI2: 353686089047533, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 31 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố các bị cáo Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Duy Th từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Bảo T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen IMEI1: 353686089047525; IMEI2: 353686089047533, đã qua sử dụng.

- + Tịch thu tiêu hủy: 1,9428g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,5887g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,0646g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 0,8940g phần còn lại của 05 viên nén màu xanh; 0,4942g phần còn lại của 04 viên nén màu vàng.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 14 giờ 00 ngày 17/09/2019 tại phòng số 03, tầng 2, nhà số 19 kiệt 87 Nguyễn Huệ, phường Phú Nhuận, thành phố H, Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T đang tàng trữ trái phép 5,1961g ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Với hành vi nêu trên, Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm và vai trò của mỗi bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma

túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và làm tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Trong vụ án này, Trần Duy Th là người góp tiền, trực tiếp mua và cất giữ ma túy để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm chính; Nguyễn Hữu Bảo T đã góp tiền nhằm mua và tàng trữ ma túy để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau Th.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt các bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen đã qua sử dụng là phương tiện mà bị cáo Th dùng liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ 1,9428g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,5887g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,0646g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 0,8940g phần còn lại của 05 viên nén màu xanh; 0,4942g phần còn lại của 04 viên nén màu vàng là những chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Trần Duy Th 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17/9/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Bảo T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 17/9/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu đen IMEI1: 353686089047525; IMEI2: 353686089047533, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,9428g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,5887g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 1,0646g mẫu tinh thể rắn màu trắng; 0,8940g phần còn lại của 05 viên nén màu xanh; 0,4942g phần còn lại của 04 viên nén màu vàng.

Các vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Buộc các bị cáo Trần Duy Th và Nguyễn Hữu Bảo T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Minh Hiền

